

UBND TỈNH HÀ TĨNH
SỞ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 991/SYT-KHTC
V/v đăng ký nhu cầu mua sắm
TSNN theo phương thức tập trung
bổ sung đợt 2 năm 2018

Hà Tĩnh, ngày 29 tháng 5 năm 2018

Kính gửi : Trung tâm Tư vấn và dịch vụ tài chính công Hà Tĩnh.

Căn cứ Quyết định số 2229/QĐ-UBND ngày 10/08/2016 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 3738/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1 tại Quyết định số 2229/QĐ-UBND ngày 10/08/2016;

Thực hiện Công văn số 15/HD-STC ngày 03/01/2018 của Sở Tài chính hướng dẫn về việc mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Thực hiện Công văn số 70/TrTTCC-MSTT ngày 20/4/2018 và số 76/TrTTCC-MSTT ngày 05/4/2018 của Trung tâm Tư vấn và dịch vụ tài chính công về việc đăng ký nhu cầu mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung đợt 2 năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 12/3/2018 của UBND tỉnh về phân bổ kinh phí thực hiện Chương trình hỗ trợ chính sách ngành Y tế do Liên minh Châu Âu (EU) viện trợ năm 2018 và Quyết định số 491/QĐ-SYT ngày 26/3/2018 của Sở Y tế về việc bổ sung dự toán NSNN năm 2018;

Sau khi rà soát, đối chiếu danh mục tài sản theo đề xuất của Bệnh viện đa khoa tỉnh, Sở Y tế báo cáo nhu cầu mua sắm tài sản thuộc danh mục tài sản mua sắm tập trung bổ sung đợt 2 năm 2018 kính gửi Trung tâm Tư vấn và dịch vụ tài chính công tổng hợp và thực hiện. (có phụ lục chi tiết đính kèm)./.

Kính đề nghị Trung tâm Tư vấn và dịch vụ tài chính công tổng hợp, triển khai thực hiện kịp thời. /.

Nơi nhận :

- Như trên.;
- Lưu: VT, TCKT.
- Gửi VB ĐT, giấy



Lê Ngọc Châu



**BẢNG ĐĂNG KÝ NHU CẦU MUA SẮM TẬP TRUNG SỞ Y TẾ HÀ TĨNH
BỔ SUNG ĐỢT 2 NĂM 2018**

T	Tên tài sản, Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản	Đơn vị tính	Số lượng (Cái)	Dự toán (đồng)	Nguồn thực hiện	Phương thức thanh toán	Dự kiến thời gian, địa điểm giao nhận tài sản	Các đề xuất khác (để tham khảo)	Chung loại
	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
	HỆ THỐNG CHỤP MẠCH MỘT BÌNH ĐIỆN TRẦN TREO BIÊN PHẪNG ALLURA XPER FD20	Hệ thống	01	31.630.000.000	Quyết định số 491/QĐ-SYT ngày 26/03/2018 của Sở Y tế về việc bổ sung dự toán Ngân sách Nhà nước năm 2018 (25 tỷ) và các nguồn vốn hợp pháp khác.	Chuyển khoản nhiều lần	Quý III, IV năm 2018	1. Tên thiết bị : Hệ thống chụp mạch một bình điện treo trần cam biến phẳng 2. Ký hiệu : Allura Xper FD20 3. Hãng sản xuất : Philips 4. Nước sản xuất : Hà Lan 5. Năm sản xuất : 2018 6. Ứng dụng: Chụp và can thiệp tim, mạch, thần kinh. 7. Máy đã nhiệt đới hoá phù hợp với điều kiện thời tiết, nhiệt và độ ẩm của Việt Nam 8. Đạt các chứng chỉ chất lượng quốc tế: ISO 13485, CE	I. Cấu hình và phụ kiện tiêu chuẩn 01 bộ bao gồm: - Máy chính với hệ thống cam biến phẳng kỹ thuật số: 01 bộ - Hệ thống ray treo trần cho toàn bộ hệ thống: 01 HT - Bàn bệnh nhân điều khiển điện: 01 cái - Màn hình hiển thị LCD trong phòng chụp: 04 cái - Màn hình hiển thị LCD trong phòng điều khiển: 05 cái - Bộ giá treo trần cho 4 màn hình trong phòng chụp: 01 bộ - Tấm chì gắn bản bảo vệ phần dưới cơ thể có thể quay: 01 cái - Tấm chì treo trần kích thước 30x40 cm: 01 cái - Hệ thống máy tính điều khiển: 01 bộ - Hệ thống theo dõi thông số huyết động: 01 bộ - Hệ thống ghi và lưu trữ dữ liệu dưới dạng DICOM: 01 bộ - Đám thoại nội bộ tự động 2 chiều: 01 bộ - Các phần mềm lâm sàng cài trong máy: + Phần mềm chụp số hóa xóa nền DSA: 01 bộ + Phần mềm chiếu xóa vết: 01 bộ + Phần mềm cholangi: 01 bộ + Phần mềm chụp mạch quay: 01 bộ + Phần mềm chụp mạch tái tạo 3D: 01 bộ + Phần mềm chụp mạch xóa nền tự động theo chất cản quang: 01 bộ

92

+	Cáp kết nối đồng bộ với máy DSA: 01 chiếc		
+	Dây nguồn: 01 chiếc		
-	UPS online 100 KVA cho toàn hệ thống: 01 cái		
+	Model: SLC 100-CUBE3+B1 CO		
+	Hãng sản xuất: Salicru		
+	Xuất xứ: Tây Ban Nha		
+	Công suất: 100kVA		
-	Máy sóc tim: 01 cái bao gồm máy chính kèm phụ kiện tiêu chuẩn		
+	Ký hiệu: Efficia DFM100		
+	Hãng sản xuất: Philips		
+	Xuất xứ: Trung Quốc		
+	Bộ đánh sóc ngoài: 01 bộ		
+	Bộ đánh sóc trong : 01 bộ		
+	Điện cực dán cho người lớn: 01 gói		
+	Bộ cáp nối điện cực điện tim loại 3 hoặc 5 đầu : 01 bộ		
+	Ác quy lắp trong máy: 01 cái		
+	Máy in nhiệt tích hợp: 01 cái		
+	Giấy ghi: 10 cuộn		
-	Máy điện tim: 01 cái bao gồm máy chính kèm phụ kiện tiêu chuẩn		
+	Ký hiệu: TC10		
+	Hãng sản xuất: Philips		
+	Xuất xứ: Trung Quốc		
+	Máy chính: 01 cái.		
+	Cáp nối điện tim 10 đầu: 01 bộ		
+	Bộ điện cực tứ chi (4 cái/bộ): 01 bộ.		
+	Bộ điện cực trước tim (6 cái/bộ): 01 bộ.		
+	Máy in tích hợp: 01 cái		
+	Ác quy trong máy: 01 cái		
+	Dây nguồn: 01 cái		
+	Giấy in: 01 hộp.		
-	Bồn rửa tay vô trùng 2 vị trí: 01 cái		
-	Đèn đọc phim 2 cửa công nghệ LED: 01 cái		
-	Tủ đựng dụng cụ: 01 cái		
	- Máy hút âm: 04 cái.		
	II. Đặc tính kỹ thuật		
	I. Các tính năng chính:		
-	Là hệ thống chụp và can thiệp tim mạch 1 bình diện		
-	với đầu thu phẳng kỹ thuật số (Loại treo trần).		
-	Hệ thống dùng để chẩn đoán và can thiệp mạch, thân		
	kinh ngoại biên...		

<ul style="list-style-type: none"> - Nghiêng đầu: ± 17 độ; nghiêng hai bên: ± 15 độ - Tải trọng: 275 kg được tăng thêm 500 N trong chế độ hồi sức tim phổi <p>4. Nguồn phát tia X</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công suất nguồn phát tia: điều khiển bằng vi xử lý - Thời gian chuyển mạch nhỏ nhất: 1 ms - Công suất danh định: 100 kW - Dòng cực đại khi chụp: 1000 mA tại 100 kV - Dải điện áp: 40kV - 125kV - Công suất cực đại chiếu liên tục: 2,5 kW trong vòng 0,25 giờ, 1,5 kW trong vòng 8 giờ <p>5. Bóng X-quang</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kính thước tiêu điểm và công suất tải: Có 2 tiêu điểm với kích thước: 0,4 mm và 0,7 mm; công suất tải tương ứng: 30 kW và 65 kW. - Có công nghệ chiếu xung chuyển lưới. - Khả năng trữ nhiệt tối đa của anode: 2,4 MHU. - Khả năng tản nhiệt của anode: 11 kW. - Khả năng trữ nhiệt tối đa của bóng: 5,4 MHU. - Khả năng tản nhiệt liên tục tối đa của bóng: 3,4 kW - Công suất chiếu liên tục: 4,5 kW trong thời gian 10 phút hoặc 3,5 kW trong 20 phút. - Có khả năng bảo vệ quá nhiệt: làm mát bằng dầu. - Có 3 lưới lọc: Tương đương 0,2 mm, 0,5mm và 1 mm bằng đồng. <p>6. Hệ thống cảm biến</p> <ul style="list-style-type: none"> - Loại cảm biến: phẳng - Kích thước trường nhìn FOV cực đại: 48 cm theo đường chéo - Số lượng trường khuếch đại cảm biến: 7, bao gồm: 16, 19, 23, 27, 31, 37, 42. cm. - Kích thước điểm ảnh: 154 μm x 154 μm - Ma trận ảnh: 2480 x 1920 tại 16 bit - Ma trận tạo ảnh số hóa: 3 (2k², 1k² và 512² tại 16 bit) - Hiệu số lượng tử : lớn hơn 77% tại 0 lp/mm - Tần số Nyquist: 3,25 lp/mm <p>7. Chế độ chụp, chiếu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 3 chế độ chiếu thực hiện tại bàn, mỗi chế độ có kết hợp cài đặt khác nhau của liều tia, xử lý số hóa và lọc. - Có các chế độ X-quang xung với chức năng đặt lại chiếu nhanh, có thể điều khiển trở lại nhanh chiếu trong trường hợp hệ thống khởi động lại. 							
---	--	--	--	--	--	--	--

92

<p>10.1. Phần mềm chụp số hóa xóa nền DSA</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thể được thiết lập với số lượng không giới hạn các chương trình thu nhận cho chụp mạch số hóa và chụp mạch số hóa xóa nền - Có thể tạo ảnh với độ phân giải ảnh lên đến 2048 x 2048 pixels cho ảnh mạch và 1024 x 1024 pixels cho ảnh tìm mạch <p>10.2. Phần mềm chiếu xóa vết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thể sử dụng cho các thủ thuật phức tạp. - Một bản đồ đường sẽ được tạo ra để giúp các bác sỹ can thiệp định vị các dụng cụ và các vật liệu trong quá trình thực hiện thủ thuật <p>10.3. Phần mềm chống ảnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thể đặt chồng lên ảnh chiếu một ảnh chuẩn đã chọn trên màn hình đang hoạt động. - Các ảnh chiếu và ảnh tham khảo có thể được làm mờ đi trên màn hình monitor. <p>10.4. Phần mềm chụp mạch quay</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thể tiến hành quay tại cả vị trí đầu và cạnh bàn - Tốc độ quay: <ul style="list-style-type: none"> + Tại vị trí đầu: 55°/giây với góc quay 305° + Tại vị trí bên trái hoặc phải bàn: 30°/giây với góc quay 180° - Tốc độ khung hình: 30 khung hình/giây - Có thể hiển thị chuỗi ảnh xóa nền hoặc không xóa nền - Tự động truyền ảnh không xóa nền tới hệ tái tạo 3D <p>10.5. Phần mềm chụp mạch tái tạo 3D</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thể quan sát 3 chiều (3D) từ thu nhận của một lần chụp quay. - Có thể bao quát giải phẫu, bao gồm mạch ngoại vi, bụng và mạch não - Có thể kết nối hoàn toàn với hệ thống và được điều khiển tại vị trí cạnh bàn <p>10.6. Phần mềm chụp mạch xóa nền tự động theo chất cản quang</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bộ điều khiển tốc độ cầm tay được sử dụng để giữ cho tốc độ bàn theo đúng với tốc độ đi của thuốc cản quang, được hiển thị thời gian thực trên màn hình. - Các hồ sơ về tốc độ sẽ được sử dụng để thu nhận ảnh mặt nạ với các kết quả chính xác về việc xóa nền. <p>10.7. Phần mềm quản lý liều tia tự động</p>						
--	--	--	--	--	--	--

- Giúp cho việc sử dụng liều tia chính xác cho mỗi một ca thăm khám.
- Có thể giảm liều tia trong khi vẫn đảm bảo hình ảnh cho việc chẩn đoán lâm sàng.
- 10.8. Phần mềm hỗ trợ đặt stent**
- Có khả năng nâng cao việc quan sát stent trong thành mạch.
- Có thể cho thấy các stent có liên quan đến cấu trúc rỗng trong lòng mạch, từ đó hỗ trợ đặt stent chính xác hơn.
- 10.9. Phần mềm phân tích định lượng mạch**
- Chức năng đo đường kính mạch / Chi số hẹp.
- Tự động phân tích mạch.
- Các chức năng đo đặc thông thường.
- 10.10. Phần mềm phân tích định lượng mạch vành**
- Cung cấp các định lượng cho đo đặc tắc nghẽn trong các mạch vành.
- Chức năng :
 - + Đo đường kính dọc theo đoạn được chọn lựa
 - + Diện tích mặt cắt ngang
 - + Phần trăm tắc nghẽn
 - + Giá trị chênh áp
 - + Đạo dòng của phần tắc nghẽn
 - + Các quy trình chuẩn
- 10.10. Phần mềm chụp mạch dưới**
- Giữ tốc độ bàn chuyển động đúng với tốc độ của thuốc cản quang hiển thị trên màn hình.
- Tốc độ tiêm thuốc có thể sử dụng để thu nhận ảnh mặt nạ với kết quả xóa nền, giúp giảm việc phát tia lại
- Cho kết quả nhanh chóng và cải tiến việc quản lý bệnh nhân
- 10.11. Phần mềm nhận biết liều tia**
- Có thể nhận biết thông tin liều tia thời gian thực tại cạnh bàn.
- Có thể nhận biết thông tin liều tia trên màn hình LCD trong phòng thăm khám và trong phòng điều khiển.
- 11. Giao diện sử dụng**
- Hiển thị liều tia X
- Nhiệt độ bóng x quang
- Các tham số x quang: kV, mA, ms
- Độ xoay và độ góc của vị trí cánh tay
- Khoảng cách bộ điều khiển đồng tâm tới bộ thu ảnh
- Chiều cao bàn

2

- Hệ điều hành: Windows XP hoặc cao hơn

15. Đèn chiếu sáng treo trần

- Công nghệ: LED
- Cường độ sáng ở khoảng cách 100 cm: 60.000 Lux
- Nhiệt độ màu (độ Kelvin): 4300 K
- Điều chỉnh cường độ sáng đèn: 50 – 100%
- Khoảng cách lắp việc: 70 – 140 cm

16. Máy tiêm thuốc cân quang

- Chế độ bơm thuốc: 2 chế độ (dành cho Angio và CT)
- Tốc độ tiêm: 0,1 đến 40 ml/s cho chế độ angio
- Áp suất tiêm: 75 đến 1200 psi
- Kích cỡ xilanh: 150 ml
- Dung tích tiêm tối đa: Từ 0,1ml đến tối đa dung tích của xilanh

- Cho phép ổn định nhiệt độ tại 37°C

- Thời gian trễ trước tiêm: 0 đến 300 giây

- Thời gian trễ giữa các pha tiêm 0 đến 300 giây

- Số pha tiêm: 4

- Bộ nhớ chế độ tiêm: 45

17. UPS online cho toàn hệ thống:

- Công suất: 100 kVA.
- Điện áp vào: 380V/50Hz
- Điện áp ra: 380V/50Hz
- Đảm bảo cho hệ thống hoạt động trong vòng 10 phút sau khi mất điện

18. Máy sốc tim

- Màn hình màu TFT – LCD, kích thước ≥ 7 inch độ phân giải cao $\geq 800 \times 480$ pixels.

- Chế độ đánh sốc thủ công: năng lượng lựa chọn tối thiểu có: 1-10, 15, 20, 30, 50, 70, 100, 120 150, 170, 200 Jun, giới hạn năng lượng tối đa là 50J

- Chế độ đánh sốc tự động tối thiểu có: 150J cho người lớn/ 50J cho trẻ sơ sinh/trẻ em (mặc định) trong tải thử 50 ohm

- màn hình hiển thị có ≥ 3 sóng ECG quan sát

- Có ≥ 2 sóng được in ra cùng lúc.

- Pin sạc, Ion lithium, chu kỳ sạc đầy/ sóc 100; thời gian theo dõi ít nhất 2 giờ

- Thời gian sạc:

+ Ít hơn 5 giây cho mức năng lượng được đề nghị dành cho người lớn (150 Joules) cùng với một cực pin

